

Lĩnh vực kiểm định xây dựng (26 câu)

<u>TT</u>	<u>Nội dung câu hỏi</u>	<u>Đáp án</u>
1	Kiểm định xây dựng là hoạt động kiểm tra, đánh giá nội dung gì? a. Chất lượng hoặc nguyên nhân hư hỏng của sản phẩm xây dựng, bộ phận công trình hoặc công trình xây dựng b. Giá trị của sản phẩm xây dựng, bộ phận công trình hoặc công trình xây	d

<u>TT</u>	<u>Nội dung câu hỏi</u>	<u>Đáp án</u>
	<p>dụng</p> <p>c. Thời hạn sử dụng và các thông số kỹ thuật khác của sản phẩm xây dựng, bộ phận công trình hoặc công trình xây dựng</p> <p>d. Cả 3 đáp án trên</p>	
2	<p>Kiểm định chất lượng công trình trong quá trình thi công xây dựng trong trường hợp nào ?</p> <p>a. Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký hợp đồng đầu tư theo hình thức đối tác công tư</p> <p>b. Theo yêu cầu của cơ quan chuyên môn về xây dựng nếu cần thiết</p> <p>c. Theo yêu cầu của Hội đồng nghiệm thu nhà nước các công trình xây dựng</p> <p>d. Cả 3 đáp án trên</p>	d
3	<p>Kiểm định chất lượng công trình trong quá trình thi công xây dựng có mấy trường hợp?</p> <p>a. 4</p> <p>b. 5</p> <p>c. 6</p> <p>d. 7</p>	d
4	<p>Kiểm định chất lượng công trình phục vụ công tác bảo trì trong trường hợp nào?</p> <p>a. Khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng</p> <p>b. Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký hợp đồng đầu tư theo hình thức đối tác công tư</p> <p>c. Khi công trình, hạng mục công trình, bộ phận công trình xây dựng có biểu hiện không đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của thiết kế</p> <p>d. Cả 3 đáp án trên</p>	a
5	<p>Kiểm định chất lượng công trình phục vụ công tác bảo trì có mấy trường hợp?</p> <p>a. 4</p> <p>b. 5</p> <p>c. 6</p> <p>d. 7</p>	b
6	<p>Những chức danh, cá nhân hành nghề độc lập phải có chứng chỉ hành nghề kiểm định theo quy định nào?</p> <p>a. Cá nhân thực hiện</p> <p>b. Chủ trì thực hiện</p> <p>c. Chủ nhiệm thực hiện</p> <p>d. cả 3 đáp án trên.</p>	d
7	<p>Tổ chức khi thực hiện kiểm định công trình thì không được tham gia hoạt động xây dựng nào của công trình đó?</p> <p>a. Giám sát thi công xây dựng</p> <p>b. Thiết kế xây dựng</p> <p>c. Thi công xây dựng</p> <p>d. Cả 3 đáp án trên.</p>	d
8	<p>Trường hợp nào được chỉ định thầu kiểm định chất lượng theo quy định tại Khoản 3 Điều 29 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP?</p> <p>a. Theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng</p> <p>b. Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký hợp đồng đầu tư theo hình thức đối tác công tư</p>	c

TT	Nội dung câu hỏi	Đáp án
	<ul style="list-style-type: none"> c. Trung cầu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật về giám định tư pháp hoặc theo yêu cầu của cơ quan chủ trì tổ chức giám định nguyên nhân sự cố khi xảy ra sự cố công trình xây dựng d. Cả 3 đáp án trên 	
9	<p>Có bao nhiêu trường hợp được chỉ định thầu kiểm định chất lượng theo quy định tại Khoản 3 Điều 29 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP?</p> <ul style="list-style-type: none"> a. 1 b. 2 c. 3 d. 4 	d
10	<p>Kiểm định chất lượng công trình thực hiện ở giai đoạn nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Trong quá trình thi công xây dựng b. Trong quá trình bảo trì công trình xây dựng c. Khi công trình hết thời hạn sử dụng có nhu cầu sử dụng tiếp d. Cả 03 đáp án trên 	d
11	<p>Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng gồm những hoạt động nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Giám sát thi công xây dựng b. Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng c. Kiểm định xây dựng d. Cả 03 đáp án trên 	d
12	<p>Chứng chỉ hành nghề kiểm định xây dựng được phân thành mấy hạng?</p> <ul style="list-style-type: none"> a. 1 b. 2 c. 3 d. 4 	c
13	<p>Điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề kiểm định xây dựng Hạng I ?</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Đã có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng hạng I b. Đã có chứng chỉ hành nghề thi công xây dựng hạng I c. Đã có chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng hạng I d. Đã có chứng chỉ hành nghề thẩm tra thiết kế xây dựng hạng I 	a
14	<p>Điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề kiểm định xây dựng Hạng II ?</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Đã có chứng chỉ hành nghề thiết kế xây dựng hạng II b. Đã có chứng chỉ hành nghề thi công xây dựng hạng II c. Đã có chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng hạng II d. Đã có chứng chỉ hành nghề thẩm tra thiết kế xây dựng hạng II 	a
15	<p>Điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề kiểm định xây dựng Hạng III ?</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Đã có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng hạng III b. Đã có chứng chỉ hành nghề thi công xây dựng hạng III c. Đã có chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng hạng III d. Đã có chứng chỉ hành nghề thẩm tra thiết kế xây dựng hạng III 	a
16	<p>Phạm vi hoạt động của chứng chỉ hành nghề kiểm định hạng I ?</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Được làm chủ trì kiểm định công trình cấp đặc biệt trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề b. Được làm chủ trì kiểm định công trình cấp I trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề c. Được làm chủ trì kiểm định công trình cấp II trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề 	d

<u>TT</u>	<u>Nội dung câu hỏi</u>	<u>Đáp án</u>
	d. Cả 3 đáp án trên	
17	Phạm vi hoạt động của chứng chỉ hành nghề kiểm định hạng II ? a. Được làm chủ trì kiểm định công trình cấp đặc biệt trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề b. Được làm chủ trì kiểm định công trình cấp I trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề c. Được làm chủ trì kiểm định công trình cấp II trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề d. Đáp án b và c	c
18	Phạm vi hoạt động của chứng chỉ hành nghề kiểm định hạng III? a. Được làm chủ trì kiểm định công trình cấp I trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề b. Được làm chủ trì kiểm định công trình cấp II trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề c. Được làm chủ trì kiểm định công trình cấp III, cấp IV cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề d. Cả 3 đáp án trên	c
19	Chứng chỉ năng lực của tổ chức kiểm định được phân thành mấy hạng? a. 1 b. 2 c. 3 d. 4	c
20	Phạm vi hoạt động của chứng chỉ năng lực của tổ chức kiểm định hạng I ? a. Được kiểm định công trình cấp đặc biệt trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề b. Được kiểm định công trình cấp I trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề c. Được kiểm định công trình cấp II trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề d. Cả 3 đáp án trên	d
21	Phạm vi hoạt động của chứng chỉ năng lực của tổ chức kiểm định hạng II ? a. Được kiểm định công trình cấp đặc biệt trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề b. Được kiểm định công trình cấp I trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề c. Được kiểm định công trình cấp II trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề d. Đáp án b và c	c
22	Phạm vi hoạt động của chứng chỉ năng lực của tổ chức kiểm định hạng III ? a. Được kiểm định công trình cấp I trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề b. Được kiểm định công trình cấp II trở xuống cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề c. Được kiểm định công trình cấp III, cấp IV cùng loại với công trình được ghi trong chứng chỉ hành nghề d. Cả 3 đáp án trên	c
23	Cơ quan chuyên môn nào cấp chứng chỉ hành nghề kiểm định xây dựng?	a

<u>TT</u>	<u>Nội dung câu hỏi</u>	<u>Đáp án</u>
	a. Bộ Xây dựng b. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh c. Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành d. Cả 03 đáp án trên	
24	Sở Xây dựng cấp chứng chỉ hành nghề kiểm định xây dựng hạng mấy? a. Hạng I b. Hạng II, III c. Hạng IV d. Cả 3 đáp án trên	b
25	Chứng chỉ hành nghề kiểm định xây dựng có hiệu lực tối đa bao nhiêu năm? a. 02 năm b. 03 năm c. 04 năm d. 05 năm	d
26	Chứng chỉ năng lực của tổ chức kiểm định xây dựng có hiệu lực tối đa bao nhiêu năm? a. 02 năm b. 03 năm c. 04 năm d. 05 năm	d

Viện giáo dục xây dựng Việt Nam nhận tư vấn, kê khai hồ sơ, tổ chức thi sát hạch chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của Bộ Xây dựng và các sở xây dựng trên toàn Quốc (bao đồ). Các cá nhân có nhu cầu cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng vui lòng liên hệ Hotline 0982 63 77 86 để được hỗ trợ tư vấn 24/7

VIỆN GIÁO DỤC XÂY DỰNG VIỆT NAM

Số 42/155 Thịnh Liệt-Hoàng Mai-HN

Tel: 043.686 56 56/ Fax: 043. 685 55 99/ Hotline: 0982 63 77 86

Email: giaoducxaydung@gmail.com